

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH B

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 437/2019/QĐST- HNGĐ

Dĩ An, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH B.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 585/2019/TLST - VHNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Trần Lương T, sinh năm 1982;

Thường trú: Số 5A6 Chung cư Hoa Sen, 262/20 Lạc long Quân, phường x, quận y, Thành phố H.

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Hà M, sinh năm 1990;

Thường trú: Số 5A6 Chung cư Hoa Sen, 262/20 Lạc long Quân, phường x, quận y, Thành phố H; Địa chỉ liên lạc: Số 72 đường số 9, trung tâm hành chính thị xã D, phường D, thị xã D, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/6/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã D là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Lương T và chị Nguyễn Thị Hà M thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33 do Ủy ban nhân dân Phường x, quận y, Thành phố H cấp ngày 08/7/2016).

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nghĩa vụ về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh Trần Lương T và chị Nguyễn Thị Hà M chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0028777 ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- TAND tỉnh B (01);
- VKSND thị xã D (01);
- Chi cục THADS thị xã D (01);
- UBND P.x, Q.y, TP HCM;
- Lưu: VT, HSVHNGĐ (02).

THẨM PHÁN

Kiều Thị Uyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH B**

Số: 585/2019/TB - TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dĩ An, ngày 02 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO
Về thông tin thay đổi hộ tịch cá nhân

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH B

Căn cứ vào khoản 3 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 5 và Điều 30 Luật Hộ tịch;

Căn cứ Quyết định số 437/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B.

Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B thông báo cho Phường x, quận y, Thành phố H được biết về việc: Chị Nguyễn Thị Hà M đã ly hôn với anh Trần Lương T (Giấy chứng nhận kết hôn số 33 do Ủy ban nhân dân Phường x, quận y, Thành phố H cấp ngày 08/7/2016).

Đề nghị cơ quan quản lý hộ tịch cập nhật thông tin thay đổi vào Sổ hộ tịch theo quy định./.

(Kèm theo Quyết định số 437/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B).

Nơi nhận:

- UBND P.10, Q.11, TP HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Kiều Thị Uyên